

Số: 02/2024/QĐST-VDS

Đ, ngày 27 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Đình Thông.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-VDS ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-VDS ngày 08 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phan Văn T; địa chỉ: Tổ dân phố 2, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Tổ dân phố 2, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.
- Ông Phan Văn N; địa chỉ: Tổ dân phố 1, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.
- Ông Phan Văn A; địa chỉ: Khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
- Ông Phan Văn N; địa chỉ: Tổ dân phố 2, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.
- Bà Phan Thị Hồng L; địa chỉ: Tổ dân phố 2, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Ông Phan Văn N1, ông Phan Văn A, ông Phan Văn N2, bà Phan Thị Hồng L đã có văn bản ủy quyền cho ông Phan Văn T tại văn bản ủy quyền lập ngày 25/10/2024.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 08/10/2024, bản tự khai, quá trình làm việc tại Tòa án, người yêu cầu ông Phan Văn T trình bày: Ông là con đẻ của bà Nguyễn Thị L và ông Phan Văn M. Bố mẹ ông sinh được 09 người con gồm: Ông Phan Văn V (đã chết), ông Phan Văn N1, ông Phan Quang T (Đã chết), ông Phan Văn M (Đã chết), ông Phan Văn A, ông Phan Văn Đ (Đã chết), ông Phan Văn N2, ông Phan Văn T và bà Phan Thị Hồng L. Năm 1983 bố ông chết, mẹ ông là người nuôi các con trưởng thành. Từ năm 2020 đến nay do tuổi cao sức yếu nên mẹ ông là bà Nguyễn Thị L đã bị mất trí nhớ, không còn khả năng vận động và giao tiếp. Gia đình đã đưa bà Nguyễn Thị L đi giám định pháp y tâm thần tại Viện Pháp y tâm thần trung ương, Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung. Theo văn bản ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần và Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 44/BBGNQTGD ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung kết luận: Bà Nguyễn Thị L bị bệnh mất trí không biệt định, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã bệnh là: F03 (Mất trí mức độ nặng). Vì vậy ông Phan Văn T và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Phan Văn N1, ông Phan Văn A, ông Phan Văn N2, ông Phan Văn T và bà Phan Thị Hồng L thống nhất ủy quyền cho ông T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ tuyên bố bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1928; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh bị mất năng lực hành vi dân sự. Ông Phan Văn N1, ông Phan Văn A, ông Phan Văn N2, ông Phan Văn T và bà Phan Thị Hồng L đồng ý cử ông Phan Văn T làm người đại diện theo pháp luật cho bà Nguyễn Thị L.

Tại biên bản xác minh tại chính quyền địa phương tổ dân phố 2 Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh ngày 31/10/2024 xác nhận: Bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1928; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh đã nhiều năm nay bản thân bà không tự vận động được chỉ nằm một chỗ, không giao tiếp, sức khỏe yếu, không tự phục vụ được, phải có sự chăm sóc, nuôi dưỡng của ông T và những người thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: Thẩm phán giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng trong giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng

đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự .

- Về nội dung yêu cầu: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ áp dụng Điều 19, khoản 1 Điều 22, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48, khoản 1 Điều 51, Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, 369, 370, 371, 372, 378 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên bố bà Nguyễn Thị L mất năng lực hành vi dân sự, ông Phan Văn T là người đại diện theo pháp luật của bà Nguyễn Thị L.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc ông Phan Văn T phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự (được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007411 ngày 10/10/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Đ nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết: Ông Phan Văn T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố mẹ đẻ của anh là bà Nguyễn Thị L bị mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự về “ *Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự* ” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1928; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh nên Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu: Bà Nguyễn Thị L trước đây là người bình thường, có sức khỏe, có khả năng nhận thức và vận động. Tuy nhiên hiện tại do tuổi đã cao, sức khỏe yếu nên không giao tiếp được, không còn khả năng nhận biết được sự vật hiện tượng xung quanh, không còn khả năng vận động và nằm một chỗ, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải có người phục vụ. Hiện tại bà L đang sống cùng con trai là ông Phan Văn T, do bà không tự ăn uống, vệ sinh cá nhân được nên ông Phan Văn T là người trực tiếp chăm sóc, vệ sinh cá nhân cho bà.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 44 /KLGĐTYC ngày 25/9/2024 của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc miền Trung kết luận: Tại thời điểm giám định, bà Nguyễn Thị L bị bệnh: Mất trí không biết định, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F03 (Mất trí mức độ nặng). Tại thời điểm đã nêu, bà Nguyễn Thị L mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, ông Phan Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị L mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự. Từ thời điểm bà L bị bệnh đến nay, ông Phan Văn T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng bà Nguyễn Thị L. Hiện nay những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý cử ông Phan Văn T làm người đại diện theo pháp luật cho bà Nguyễn Thị L, do đó Tòa án chấp nhận để ông Phan Văn T làm người đại diện theo pháp luật cho bà Nguyễn Thị L là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật dân sự. Nghĩa vụ và quyền của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phan Văn T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc ông Phan Văn T phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự, Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149, 370; 371; 372; khoản 1 Điều 376; Điều 377; Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 19, Điều 22, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48, khoản 1 Điều 51, Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phan Văn T, tuyên bố bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1928; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Ông Phan Văn T làm người đại diện theo pháp luật cho bà Nguyễn Thị L. Nghĩa vụ và quyền của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phan Văn T phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007411 ngày 10 tháng 10 năm 2024 tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Đình Thông